TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **839**/2017/QĐHNGĐ-ST	*Quận 6, ngày 08 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 645/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Bà Võ Thị Ngọc H, sinh năm: 1976;

Cư trú: Tổ 5, ấp Đông B, xã Phước Vĩnh Đ, huyện Cần G, tỉnh Long A.

- ***Bị đơn***: Ông Đặng Thanh Ph, sinh năm: 1980;

Cư trú: Số 48/40 Hoàng Lê Kh, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 150, 212, 213, 483 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành kèm theo danh mục về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Ngọc H và ông Đặng Thanh Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Ngọc H và ông Đăng Thanh Ph được ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 116 ngày 09/11/2007 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà H và ông Ph có một con chung tên Đặng Hữu Hồng M, sinh ngày 08/10/2007; các bên thỏa thuận giao trẻ M cho ông Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Ông Ph phải có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để bà H thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Tài sản chung và nợ chung: Các bên tự khai không có.

- Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà H tự nguyện chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0028149 ngày 10/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, bà H được nhận lại 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 và Điều 26 Luật thi ành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sư.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận F;
- THADS Quận F;
- Các đương sự;
- UBND P.9, Q6,TP. HCM;
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Hùng